

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Thanh khoản cạn kiệt

Thị trường tiếp tục giao dịch trên nền thanh khoản thấp trong phiên ngày Thứ Tư 10/06. VN-Index mở cửa quanh mốc giá tham chiếu, tăng điểm vào cuối phiên chiều và đóng cửa với mức tăng hơn 10 điểm. Nhìn chung, đa phần các cổ phiếu không có biến động lớn về giá, mức tăng của chỉ số chủ yếu được nâng đỡ bởi một vài cổ phiếu trụ như VIC (+1.45%) hay BID (+1.22%). Khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng, trong đó nhóm cổ phiếu Tài chính bị bán ròng mạnh nhất. Nhìn chung, việc thiếu vắng thông tin hỗ trợ và áp lực bán duy trì từ khối ngoại khiến cho thanh khoản thị trường vắng bóng.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 10.66 điểm (+0.59%), đóng phiên ở 1,803.71 điểm; HNX-Index giảm 4.59 điểm (-1.5%), đạt 301.15 điểm. Thanh khoản cả ba sàn chỉ đạt xấp xỉ 12 nghìn tỷ đồng sau khi loại trừ giao dịch thỏa thuận, tương ứng với khoảng 540 triệu cổ phiếu được giao dịch qua kênh khớp lệnh. Khối ngoại vẫn duy trì đà bán ròng, nhóm này bán ròng 580 tỷ đồng trong phiên, trong đó các cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất là MBB, VPB và SSI. Chiều ngược lại, VIC, CII và MWG là các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất.

VIC (+1.45%), BID (+1.22%), VHM (+0.5%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, THD (-8.43%), STB (-1.94%), KSF (-1.68%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

Dịch vụ viễn thông, Bất động sản và Vàng tài là các nhóm ngành ảnh hưởng tích cực nhất đối với chỉ số chung. Các đại diện tiêu biểu là FOX, VIC và VIC.

Góc nhìn kỹ thuật: Áp lực bán đã hạ nhiệt quanh vùng hỗ trợ quan trọng, trong khi lực mua đang quay trở lại một cách chọn lọc. Mặc dù độ rộng thị trường đã cải thiện, thanh khoản chung vẫn ở mức thấp, cho thấy khẩu vị rủi ro của nhà đầu tư chưa thực sự phục hồi. Sự cải thiện về thanh khoản chủ yếu tập trung ở nhóm cổ phiếu Mid Cap, đặc biệt là nhóm bất động sản như PDR, NVL, CII..., trong khi dòng tiền tại nhóm Large Cap vẫn khá thận trọng. Dòng vốn vào các quỹ ETF đã có dấu hiệu cải thiện trong những tuần gần đây, tuy nhiên dòng tiền ngoại tổng thể vẫn duy trì xu hướng bán ròng. Tâm lý nhà đầu tư nhìn chung vẫn ở trạng thái thận trọng, với dòng tiền luân chuyển có chọn lọc vào các nhóm ngành sở hữu những câu chuyện tăng trưởng hoặc yếu tố hỗ trợ riêng. Trong bối cảnh mức độ tham gia của dòng tiền còn thấp, thị trường nhiều khả năng sẽ tiếp tục dao động trong biên độ hẹp cho đến khi xuất hiện một catalyst đủ mạnh, theo cả hướng tích cực hoặc tiêu cực, để định hình xu hướng kế tiếp. Trong kịch bản cơ sở, chúng tôi kỳ vọng VN-Index có thể hướng tới vùng 2.000-2.100 điểm vào cuối năm 2026, được hỗ trợ bởi tăng trưởng lợi nhuận doanh nghiệp duy trì tích cực, cùng với sự cải thiện dần của thanh khoản thị trường và niềm tin nhà đầu tư. Về mặt kỹ thuật, VN-Index đóng cửa trên đường trung bình động 200 ngày (MA200), trong khi chỉ báo RSI ổn định quanh ngưỡng 35. Điều này cho thấy dù động lượng thị trường vẫn còn yếu, áp lực bán đã phần nào hạ nhiệt so với các phiên trước.

Khối ngoại hiện vẫn chưa dừng xu hướng bán ròng dù định giá thị trường đã điều chỉnh về mức hợp lý hơn đáng kể so với vùng đỉnh trong Q3/2025. Gần đây, dòng vốn toàn cầu chủ yếu tập trung vào các câu chuyện dẫn dắt bởi AI, trong khi căng thẳng Mỹ - Iran cùng mặt bằng giá dầu neo cao tiếp tục gây áp lực lên các nền kinh tế phụ thuộc vào nhập khẩu dầu. Chúng tôi cho rằng xu hướng dòng vốn có thể đảo chiều nếu căng thẳng địa chính trị hạ nhiệt, qua đó kích hoạt sự phân bổ lại dòng tiền sang các thị trường và nhóm ngành không thuộc chủ đề AI. Đáng chú ý, khối ngoại từng mua ròng mạnh trong nhịp bút phá của thị trường năm 2025, với nhóm ngân hàng đóng vai trò dẫn dắt trong giai đoạn đó.

Chiến lược: Giai đoạn này, nhà đầu tư có thể tập trung lựa chọn các cổ phiếu cấu trúc giá tích lũy đi ngang và kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt thay vì chỉ tập trung nhìn vào biến động của chỉ số VN-Index (tăng điểm thời gian qua do tác động lớn từ nhóm VIC group). Theo quan sát của chúng tôi, nhiều cổ phiếu nhóm ngành như bất động sản, ngân hàng, vật liệu xây dựng hay chứng khoán... có cấu trúc giá tích lũy, kết quả kinh doanh cải thiện và phù hợp để nhà đầu tư giải ngân đón kết quả kinh doanh Q2 và Q3/2026. Nhà đầu tư hạn chế sử dụng margin khi xu hướng chưa được xác định rõ ràng trong giai đoạn này.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,804	0.6	-5.8	37.0	14.7	2.0	8,412,792
VN30 Index	1,961	0.5	-5.5	39.6	13.0	2.1	6,190,389
VN Midcap	2,117	0.9	-5.4	10.7	13.1	1.3	1,231,202
VN Smallcap	1,343	0.4	-4.2	-6.6	13.0	0.9	277,888
HNX Index	301	-1.5	22.2	33.0	20.0	1.7	442,825
UpCom	126	0.5	-1.3	28.0	13.4	1.8	651,089

Nhóm ngành (tỷ đồng)

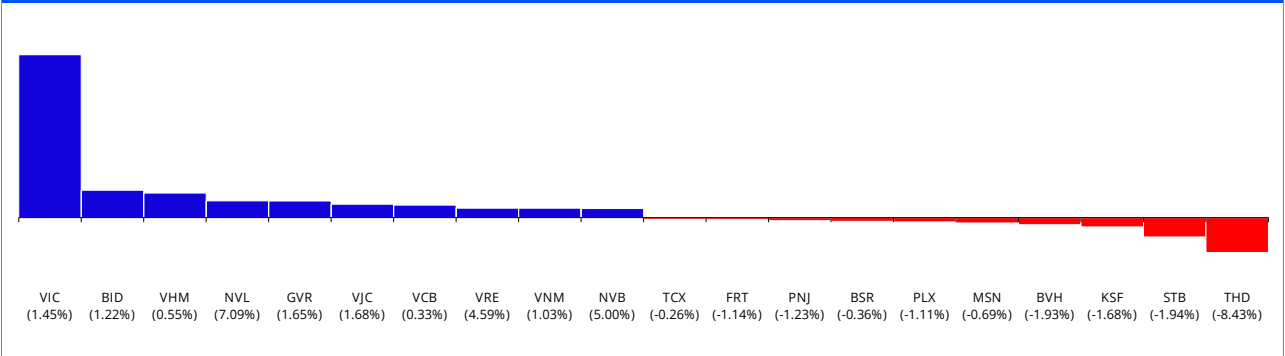
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.7	-7.2	-11.0	1.2	18.2	3.4	154,220
Bảo hiểm	-1.5	-1.5	11.9	1.3	14.8	1.8	62,184
Bất động sản	1.3	-11.8	7.6	2.4	32.3	3.4	2,500,366
CNTT	0.5	0.1	-21.4	0.7	13.5	2.9	140,196
Dầu khí	-1.0	-2.2	8.5	1.2	25.3	2.6	67,619
Dịch vụ tài chính	0.4	-4.7	1.6	1.3	14.0	1.5	248,571
Tiền ích	0.0	-1.2	4.8	1.2	14.2	2.0	339,605
Du lịch và Giải trí	0.8	2.6	-8.6	1.3	17.7	4.9	180,994
Hàng & DV CN	0.2	-7.2	3.5	1.1	13.4	1.6	174,425
Hàng CN & Gia dụng	-0.9	-7.2	-5.3	1.1	10.3	1.5	54,809
Hóa chất	1.2	-7.4	15.0	1.1	16.5	1.8	220,296
Ngân hàng	0.3	-2.8	1.7	1.2	9.5	1.6	2,651,783
Ô tô và phụ tùng	0.2	-6.0	-9.2	0.8	3.4	0.8	14,462
Tài nguyên Cơ bản	0.2	-3.9	-0.9	1.2	14.2	1.4	243,327
Thẩm mỹ & Đồ uống	0.4	-3.8	-4.6	1.1	15.5	2.4	433,367
Truyền thông	0.8	-5.0	-14.4	0.8	23.6	0.9	2,299
Xây dựng và Vật liệu	1.6	-4.5	-5.7	1.0	10.9	1.3	136,345
Y tế	0.0	-2.1	-7.0	1.0	17.8	2.0	37,545

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	100	0.0	0.4	2.1	1.1	1.6	0.8
USD/JPY	160	0.0	0.2	2.0	1.5	2.4	10.7
USD/CNY	7	0.0	0.0	-0.3	-1.3	-3.0	-5.7
KRW/USD	1,522	-0.4	0.2	3.4	3.8	5.7	11.4
EUR/USD	1	-0.1	0.4	2.0	0.5	1.7	-1.1
USD/VND	26,320	0.0	-0.1	0.0	0.3	0.1	1.2
Dầu Thô	88	-0.1	-8.2	-7.6	5.6	53.5	35.6
Xăng	302	0.1	-3.4	-14.2	14.5	77.3	44.8
Khí đốt	3	0.4	-2.0	14.3	4.3	-14.5	-10.8
Coal	150	-0.1	2.6	13.9	14.0	39.5	44.7
Vàng	4,175	-2.0	-5.9	-11.9	-19.6	-3.3	25.6
Thép cuộn TQ	3,377	-0.1	-1.1	-3.1	3.6	3.3	5.1

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
 (84-28) 6299 - 8000
 nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

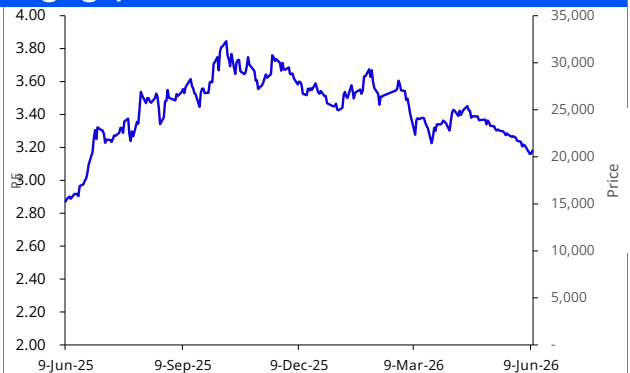
Tin tức nổi bật

- DGC – Hóa chất:** HDQT Hóa chất Đức Giang thông qua chủ trương chuyển nhượng Nhà máy Cồn Đức Giang thuộc sở hữu của công ty con tại Đắk Nông. Thời gian dự kiến triển khai kế hoạch tái cơ cấu tài sản này trong năm 2026.
- FCN – Xây dựng và vật liệu:** FECON đạt mục tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2026 đạt 250 tỷ đồng, tăng 163%. Doanh nghiệp đang hoàn thiện thủ tục pháp lý cho dự án khu đô thị Mỹ Hào Garden City quy mô 218 ha tại Hưng Yên.
- HHV – Xây dựng và vật liệu:** Tập đoàn Đèo Cả bị nhắc tên vì chậm tiến độ tại dự án cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu. Trước đó, doanh nghiệp này cũng bị Thanh tra Chính phủ điểm tên tại dự án cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh và Hữu Nghị - Chi Lăng.
- CTG – Ngân hàng:** VietinBank dự kiến phát hành tối đa 7,000 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ trong năm 2026. Các đợt phát hành có kỳ hạn từ 6 năm trở lên nhằm bổ sung vốn tự có cấp 2 cho ngân hàng.
- LPB – Ngân hàng:** Bộ Tài chính vừa cấp giấy phép số 102/GP/KDBH cho Công ty Cổ phần Bảo hiểm Nhân thọ LP. Đây là doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ thứ 21 tại Việt Nam với trụ sở chính đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh.
- TCB – Ngân hàng:** Techcombank đã huy động thành công 4,500 tỷ đồng qua hai lô trái phiếu TCB12611 và TCB12612 vào ngày 5/6/2026. Các lô trái phiếu này có kỳ hạn từ 24 đến 26 tháng.
- ACB – Ngân hàng:** Nhóm cổ đông liên quan bà Ngô Thu Thủy đã nâng sở hữu tại ACB lên 7.01% với 360 triệu cổ phiếu. Danh mục này hiện đạt giá trị 9,540 tỷ đồng sau khi thị giá ACB thiết lập đỉnh 6 tháng.
- VBB – Ngân hàng:** Ngày 18/6, Vietbank sẽ chi 1,378 tỷ đồng để mua lại toàn bộ giá trị lưu hành của lô trái phiếu mã VBB123017. Việc tất toán này giúp ngân hàng hoàn tất mua lại trái phiếu trước hạn 4 năm so với kế hoạch.
- NTP – Nguyên vật liệu:** Ngày 10/6/2026, Nhựa Thiếu niên Tiền Phong chốt quyền trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 100:20. Trước đó, doanh nghiệp đã tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 1 tỷ lệ 15%.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ CTCP Nam Việt – ANV

ANV – Thủy sản: Nam Việt đạt mục tiêu doanh thu 7,700 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 1,070 tỷ đồng trong năm 2026. Công ty cũng trình cổ đông phương án trả cổ tức năm 2025 tỷ lệ 5% bằng mệnh giá



Xu hướng dòng tiền

Luán chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	6/9/2026	6/10/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên	
1	Xây dựng và Vật liệu	73.5	307	953	549		
2	Ô tô và phụ tùng	31.0	15	28	21		
3	Truyền thông	9.5	6	5	4		
4	Hàng cá nhân & Gia dụng	5.0	95	87	83		
5	Bảo hiểm	3.1	35	32	31		
6	Bán lẻ	0.6	242	393	390		
7	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-3.0	657	731	753		
8	Du lịch và Giải trí	-4.7	169	199	208		
9	Bất động sản	-14.8	1,595	1,694	1,988		
10	Ngân hàng	-14.9	4,181	3,576	4,204		
11	Thực phẩm và đồ uống	-15.4	557	518	612		
12	Hóa chất	-24.3	346	251	331		
13	Dịch vụ tài chính	-24.9	1,252	1,100	1,465		
14	Tài nguyên Cơ bản	-30.5	365	284	409		
15	Y tế	-31.2	21	13	18		
16	Dầu khí	-32.5	347	315	466		
17	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-39.6	159	115	190		

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	46,600	0.4	-2.9	18.0	(54)	25.8	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	21,050	1.4	-0.2	-13.6	(65)	16.7	
NVL	Novaland	Bất động sản	13,200	7.1	4.3	6.3	(62)	135.1	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	30,950	0.2	-1.9	-9.5	(65)	145.4	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	17,050	-0.3	-4.7	-10.3	(64)	362.8	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	46,600	0.4	-2.9	11.5	29.5	1469.60	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	14,450	0.3	0.0	-16.5	-14.1	106.00	
TCI	Chứng khoán Thành Công	Dịch vụ tài chính	12,000	-2.8	-2.4	22.6	-11.3	159.30	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	5,290	0.0	-2.0	-13.4	-34.4	68.00	
CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	20,300	2.0	1.0	-8.8	-53.9	130.40	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)

Top bán ròng				Top mua ròng				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Mã	Tên doanh nghiệp	Giá đóng cửa	Thay đổi	Mã	Tên doanh nghiệp	Giá đóng cửa	Thay đổi	Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(87.52)	MBB	14,450	0.3	VIC	23,480	2.0	1.0	6/10/2026	5,750.2	6,329.5	-579.3
(77.22)	VPB	14,450	0.3	CII	38.39	38.39	38.39	6/9/2026	918.9	1,788.6	-869.7
(51.12)	SSI	12,000	-2.8	MWG	30.20	30.20	30.20	6/8/2026	1,627.1	2,298.7	-671.6
(50.42)	VHM	5,290	0.0	VNM	28.11	28.11	28.11	6/5/2026	1,978.7	1,672.1	306.7
(46.09)	STB	20,300	2.0	SHB	26.76	26.76	26.76	6/4/2026	2,452.9	8,208.5	-5,755.6
(38.11)	CTG	12,000	-2.8	VIC	23.48	23.48	23.48	6/3/2026	2,521.5	3,213.2	-691.7
(35.04)	VIX	17,050	-0.3	VCB	17.09	17.09	17.09	6/2/2026	1,901.7	2,448.1	-546.5
(33.96)	FPT	5,290	0.0	PAN	11.14	11.14	11.14	6/1/2026	1,025.5	1,672.5	-647.0
(30.15)	ACB	30,950	0.2	BAF	9.51	9.51	9.51	5/29/2026	1,421.9	2,124.9	-703.0
(27.93)	TCB	30,950	0.2	LPB	6.46	6.46	6.46	5/28/2026	1,647.1	2,233.8	-586.6
								5/27/2026	1,642.4	2,461.1	-818.7
								5/26/2026	1,598.5	2,496.2	-897.7
								5/25/2026	1,708.3	3,622.9	-1,914.6
								5/22/2026	1,791.4	4,964.1	-3,172.8
								5/21/2026	2,017.0	3,723.6	-1,706.6
								5/20/2026	3,202.5	3,229.4	-26.9

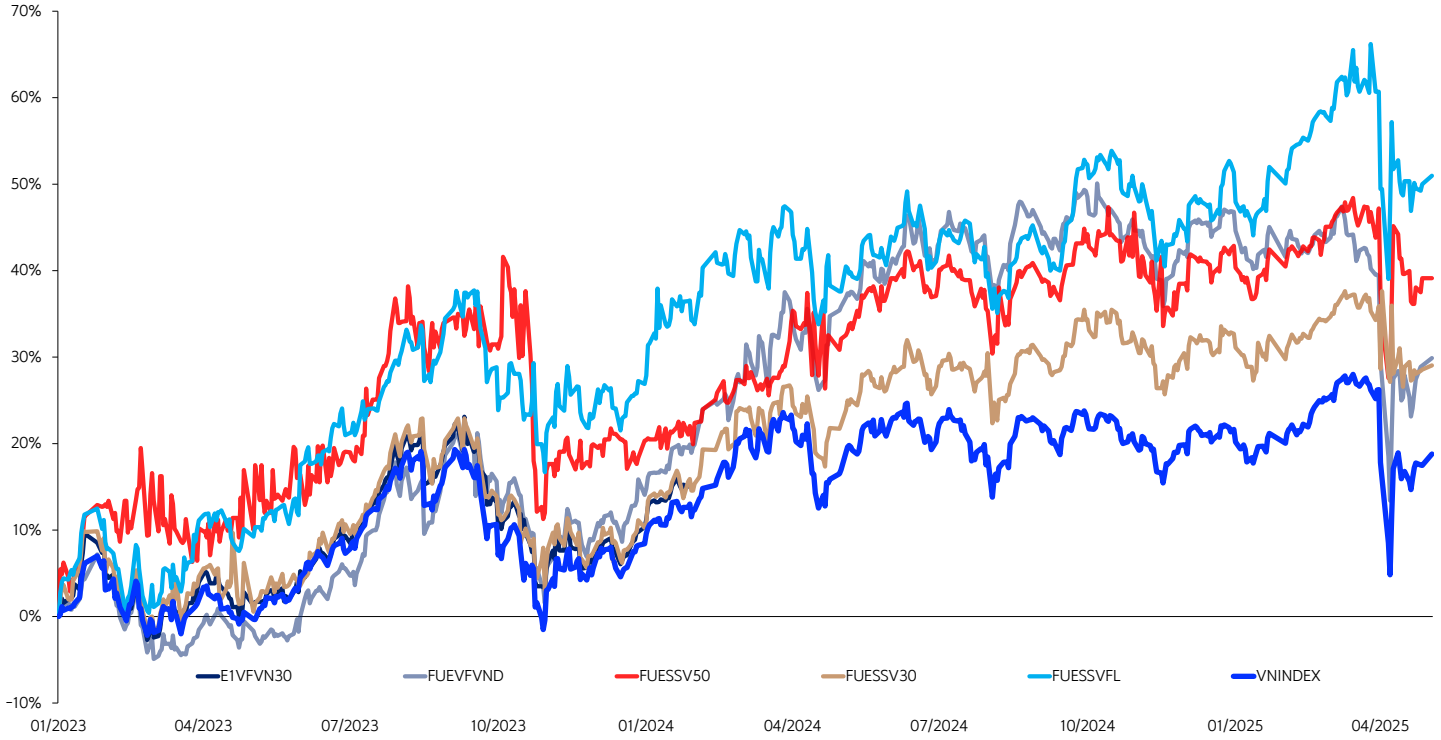
Nguồn: Finpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	35,000	0.1%	-4.6%	-3.0%	269,800	9.4	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,550	1.5%	-3.1%	4.0%	1,200	0.0	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	28,990	1.3%	-4.1%	-4.5%	20,800	0.6	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	35,910	0.5%	-3.1%	-6.2%	104,300	3.7	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,970	1.7%	-2.7%	1.8%	56,500	1.5	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	24,650	0.9%	-4.1%	-3.3%	8,500	0.2	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAV30	24,120	0.5%	-4.1%	-2.8%	7,700	0.2	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,990	0.0%	9.3%	12.4%	3,900	0.1	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,440	1.5%	-4.0%	-2.4%	2,600	0.0	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	13,270	0.2%	-3.8%	-10.4%	2,000	0.0	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,370	0.2%	-2.1%	-1.1%	200	0.0	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,100	-0.3%	-3.8%	-7.4%	34,900	0.5	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,990	0.0%	6.9%	11.0%	300	0.0	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,270	n.a	-3.2%	-7.7%	0	n.a	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	11,000	0.0%	-1.8%	1.8%	0	n.a	■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■ ■

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	(141,811)	(81,883)	41.4	20.9	0.9	1.91	2.1	12.0	61.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	151,453	-	-	46.1	24.1	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	551,362	2,936	14,503	FALSE	26.7	1.0	1.72	1.4	8.4	86.7
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	11,662,624	(87,228)	(1,115,346)	13.2	24.0	0.9	2.27	1.8	10.3	83.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	694,125	-	-	42.5	21.6	0.8	1.67	1.8	11.7	50.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	241,175	(67)	9,180	43.5	23.9	0.7	1.93	2.0	11.7	63.0
7	MAFM VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	629,542	(189,166)	(200,173)	41.4	23.5	1.0	1.71	2.0	12.2	70.3
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	64,814	-	-	47.4	54.8	0.9	1.61	1.8	11.6	52.1
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,529,227	-	(179)	41.9	25.8	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	302,882	(21,177)	(26,967)	12.0	28.5	0.8	1.33	1.5	12.9	39.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	260,274	(19,597)	(19,597)	27.3	26.7	1.0	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	278,829	(12,182)	(23,083)	12.5	25.5	0.9	2.17	1.7	9.9	87.8
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	40.9	37.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	71,426	n.a	n.a	13.3	27.1	0.9	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	VND	n.a	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	13.4	27.5	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdeungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.